

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Cầu

Bà Nguyễn Thị Ngọc Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Tú Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1997, Nơi sinh: tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: ấp Hòa P, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977 (đã chết) và bà Trần Thị Phương T, sinh năm 1979 (đã chết).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 14/4/2016, bị Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng các loại pháo mà không được phép với số tiền 1.500.000 đồng, K đã nhận quyết định xử phạt nhưng đến nay chưa thực hiện việc nộp phạt.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến nay không đi học, sống chung với gia đình tại ấp H, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang và làm thuê phụ giúp gia đình.

- Bị cáo Nguyễn Văn K bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 07/6/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Có ông Nguyễn Văn Dũng là Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (Có mặt)

- Bị hại: Nguyễn Thị L A, sinh ngày 01/ 6/ 2005 (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị Hồng T, sinh năm 1982 (Có mặt)

Nơi cư trú: tổ 5, ấp H, TT A, huyện C, tỉnh An Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Vâng Thị Vân - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (Có mặt)

- Những người làm chứng:

1/-Lê Thành T, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Thiện T, huyện Triệu P, tỉnh Quảng Trị.

2/-Nguyễn Minh T, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã Hòa Bình Th, huyện C, tỉnh An Giang.

3/-Nguyễn Hồng P, sinh năm 2005. Có Nguyễn Thị Mỹ Dsinh năm 1993 là người giám hộ (Vắng mặt)

4/-Nguyễn Thị Bích H , sinh năm 1977 (Có mặt)

5/-Nguyễn Thị T (Đậu), sinh năm 1977 (Có mặt)

Cùng cư trú: Ấp H, TT A, huyện C, tỉnh An Giang.

6/-Nguyễn Văn C (Trung Bàu), sinh năm 2003. Có Nguyễn Thị Mộng L, sinh năm 1980 là người giám hộ (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã Hòa Bình Th, huyện C, tỉnh An Giang.

7/-Lê Hoàng L , sinh năm 2002. Có Lê Hoàng V , sinh năm 1984 là người giám hộ (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã Hòa Bình T, huyện C, tỉnh An Giang.

8/-Nguyễn Thị Kim Q, sinh ngày 15/02/2004. Có Nguyễn Công Danh, sinh năm 1976 là người giám hộ (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, TT A, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Nguyễn Thị L A, sinh ngày 01/6/2005 có tình cảm từ trước với Nguyễn Văn K, sinh năm 1997 và muốn bỏ nhà đi nên khoảng 20 giờ ngày 03/5/2019, L A đã gọi điện thoại di động cho K đến chở L A và Nguyễn Thị Kim Q, sinh ngày 15/02/2004, bạn của L A đi chơi. Sau đó, K chở L A và Q đến trại ruộng trồng sen của chị Nguyễn Thị Bích H mẹ nuôi của K thuộc ấp H, xã Hòa Bình Th, huyện C, tỉnh An Giang để

chơi rồi ngủ lại qua đêm, K ngủ ở gian trước còn L và Q ngủ bên trong buồng.

Ngày 04/5/2019, K, L và Q tiếp tục ở lại trại sen chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K giảng mừng nằm ở gian trước của trại, còn Q và L nằm trong buồng, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, L tự đi đến chỗ K nằm rồi cả thực hiện hành vi giao cấu. Ngày 06/5/2019, K, L và Q tiếp tục ở lại trại sen chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, K và L thực hiện hành vi giao cấu ở trong buồng của trại sen, lúc này Q nằm ngủ ở gian trước.

Khoảng 20 giờ 08/5/2019, K dẫn L đến nhà bạn là Phạm Văn H (Nhất), sinh năm 1999 cách trại sen khoảng 500 mét để uống rượu với H, Nguyễn Minh T (Đũa), sinh năm 1999 và Nguyễn Hồng P (Phúc Chùa), sinh ngày 24/12/2005. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, K cùng L, Anh, P và T đi về trại ruộng trồng sen để ngủ, K và L nằm trong buồng còn T và P nằm gian trước. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, K và L thực hiện hành vi giao cấu.

Ngày 06/6/2019, K bị khởi tố điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cái áo sơ mi nữ tay dài màu vàng đỏ có hình cô gái.
- 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng, cổ áo có chữ MABU.
- 01 (một) cái quần Jean màu đen lưng quần có chữ TD game.
- 01 (một) cái quần đùi màu đỏ có hình con chuột.

Căn cứ Trích biên bản hội chẩn ngày 10/5/2019 của Trung tâm y tế huyện Châu Thành – Sở y tế An Giang, kết luận:

- Test thai: âm tính.
- Kết quả siêu âm: TD nang buồng trứng (P).
- Kết quả soi tươi: tìm không thấy tinh trùng.
- Màng trinh rách cũ. (Bút lúc số 126)

Lời khai của bị hại, những người làm chứng:

- Nguyễn Thị L Anh, sinh ngày 01/6/2005, Lê Thị Hồng sinh năm 1982, là mẹ của L A trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên. L A tự nguyện giao cấu với K, không bị ép buộc. Riêng, T yêu cầu xử lý hành vi của K theo đúng pháp luật và bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 30.000.000 đồng. (Bút lục số 106 – 121; 136 – 145). Tuy nhiên, tại phiên tòa chị T xin rút lại yêu cầu, không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần đối với K.

- Lê Thành Trung, Nguyễn Minh Thuận (Đũa), Nguyễn Hồng Phúc (Phúc Chùa), Nguyễn Công Danh, Nguyễn Thị Bích Hà, Nguyễn Thị Thúy, Nguyễn Văn Cầm, Lê Hoàng Lực trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên. (Bút lục số 136 – 163, 171 – 174, 178 – 181).

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-HS ngày 29/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang quyết định truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K với mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Hồng T đại diện cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần. Nên không đặt ra xem xét.

- Người bào chữa cho bị cáo: Phát biểu ý kiến, theo cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là đúng tội danh nên không có ý kiến. Về hình phạt yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xử bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đại diện cho bị hại không yêu cầu, nên không có ý kiến.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như trên và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận: Bị cáo và L A phát sinh tình cảm yêu thương nhau từ trước. Vào ngày 03/5/2019, L A đã gọi điện thoại di động cho K đến chỗ L A đi chơi. Sau đó, K chở L A đến trại ruộng trồng sen của bà H (mẹ nuôi của K) thuộc ấp H, xã Hòa Bình Th, huyện C, tỉnh An Giang để chơi rồi ngủ lại qua đêm từ ngày 04/5/2019 đến ngày 08/5/2019, K và L A đã 03 lần quan hệ tình dục với nhau tại trại ruộng. Trong các lần K giao cấu với L A thì cả hai đều hoàn toàn tự nguyện, K không có hãm dọa hay cưỡng ép gì L A.

Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa hôm nay còn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo và đánh giá toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn K là người thành niên, lợi dụng tình cảm trai gái đã giao cấu với em Nguyễn Thị L A, sinh ngày 01/6/2005 nhiều lần,

từ ngày 04/5/2019 đến ngày 08/5/2019. Hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội danh này theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy bị cáo K phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyễn Văn K là một thanh niên trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là đúng hay sai. Lẽ ra, lúc làm quen và phát sinh tình cảm với L A thì bị cáo phải tìm hiểu cho chín chắn, làm mọi cách vun đắp tình yêu đến khi L A trưởng thành, có thể sẽ tiến tới hôn nhân. Tuy nhiên, vì muốn thỏa mãn dục vọng bản thân mà bị cáo thực hiện hành vi quan hệ tình dục với L A nhiều lần.

Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục, xâm hại đến tâm hồn trong sáng của em Anh.

Như vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm minh mới đủ sức răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, học vấn không biết chữ nên nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa đại diện cho bị hại, chị Thắm xin rút lại yêu cầu, không yêu cầu K bồi thường tổn thất tinh thần. Nên không đặt ra xem xét.

[5] Tang vật chứng trong vụ án: Theo quyết định chuyển vật chứng số: 20/QĐ-VKSCT-HS ngày 29/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành gồm có:

- 01 (một) cái áo sơ mi nữ tay dài màu vàng đỏ có hình cô gái, 01 (một) cái quần Jean màu đen lưng quần có chữ TD game, là tài sản thuộc sở hữu của bị hại. Tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu trả lại. Do đó, nghĩ nên trả lại cho bị hại là phù hợp.

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng, cổ áo có chữ MABU, 01 (một) cái quần đùi màu đỏ có hình con chuột, là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại. Xét thấy, không có giá trị sử dụng, nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Nguyễn Văn K 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2019.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng, cổ áo có chữ MABU và 01 (một) cái quần đùi màu đỏ có hình con chuột.

- Trả lại cho Nguyễn Thị L A01 (một) cái áo sơ mi nữ tay dài màu vàng đỏ có hình cô gái và 01 (một) cái quần Jean màu đen lưng quần có chữ TD geame

Về án phí:

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2019). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thám

